



LƯU Ý CHUNG

- Đáp án được xây dựng theo yêu cầu đánh giá năng lực nên giám khảo cần tập trung xem xét phương hướng và cách thức giải quyết vấn đề của thí sinh; chú ý đánh giá nội dung bài làm theo hướng mở, khuyến khích sáng tạo, tránh áp đặt.
- Đối với những bài làm có ý tưởng riêng và cách diễn đạt, triển khai khác Đáp án, giám khảo cần xem tính thuyết phục của bài viết để chấm điểm hợp lý.
- Khi chấm bài, giám khảo cần đánh giá bao quát cả nội dung và hình thức; phát hiện và chấm điểm đúng những bài viết có cá tính, sáng tạo, chân thực và trong sáng.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Đọc hiểu	6,0
	1	<p>Tác giả sử dụng nhân vật Từ Thức để làm bằng chứng cho vấn đề "nhu cầu đi tìm tồn tại trong mọi thời đại" vì:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhân vật này đại diện cho khát vọng tìm kiếm vượt ra ngoài những giới hạn vật chất, đời thường, mang tính phổ quát trong văn hóa Việt Nam (Từ Thức với "giấc mơ xa vời" và hành trình "đi tìm cảnh tiên")- Nhân vật Từ Thức có từ "nghìn xưa, từ một truyền thuyết" nhưng hành trình "đi tìm" của Từ Thức vẫn còn ý nghĩa và phản ánh nhu cầu của thời hiện đại: Xưa: Từ Thức tìm "cảnh tiên" (giấc mơ xa vời); nay: Sự xa vời đó có thể là "một hành tinh cách xa địa cầu... hàng triệu cây số" hoặc "một thế giới ảo nào đó ngay bên cạnh chúng ta, hay ngay trong tâm trí của chúng ta"- Sử dụng bằng chứng này không chỉ chứng minh nhu cầu tìm kiếm vẫn tồn tại mà còn cho thấy mục tiêu tìm kiếm đã biến đổi theo thời đại (từ huyền thoại đến khoa học/công nghệ/tâm lý) khiến lập luận trở nên chặt chẽ và giàu sức thuyết phục hơn. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trả lời đúng như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,25 điểm.- Trả lời đúng 02 ý hoặc diễn đạt tương đương: 1.0 điểm.- Trả lời đúng 01 ý/trả lời nhiều ý nhưng lan man, không rõ ràng, không thuyết phục: 0,5 điểm.	1,25
	2	<p>- Biện pháp tu từ chêm xen: <i>con đường tiến thân, con đường đi tới hạnh phúc, con đường xây dựng tài sản, con đường ổn định đời sống gia đình, đôi khi cả con đường để củng cố quyền lực.</i></p> <p>- Tác dụng:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tăng tính thuyết phục và mạch lạc, giúp lập luận trở nên chặt chẽ.+ Chứng minh, làm rõ "tìm đường" là nhu cầu căn cốt của nhân loại.+ Khẳng định, nhấn mạnh tính toàn diện, thể hiện đầy đủ các khía cạnh của sự tìm kiếm trong đời sống con người, từ vật chất đến tinh thần. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trả lời đúng như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,25 điểm.- Chỉ ra được biện pháp tu từ chêm xen : 0,25 điểm.- Trả lời được yêu cầu phân tích hiệu quả: 1,0 điểm+ Trả lời được ý 1: 0,25 điểm.+ Trả lời được ý 2: 0,25 điểm.+ Trả lời được ý 3: 0,5 điểm.	1,25
	3	<p>- Luận điểm và lí lẽ:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Sự tìm kiếm mang tính chất tinh thần và tâm lý (của con người) phức tạp hơn sự tìm kiếm vật chất (của súc vật).	

	<p>+Lí lẽ: Lí lẽ 1: “mục tiêu của sự tìm kiếm có thể vô hình chứ không nhất cứ là hữu hình”. Lí lẽ 2: “Sự thỏa mãn trong sự tìm kiếm đôi khi không mang sắc thái chất lượng hay số lượng mà có thể là tâm lý thuần túy”.</p> <p>-Nhận xét: +Lí lẽ và luận điểm có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ, logic. Luận điểm nêu lên một nhận định khái quát, còn lí lẽ được đưa ra để làm sáng tỏ luận điểm đó. +Hai lí lẽ đã trực tiếp giải thích căn nguyên và biểu hiện của sự "phức tạp hơn" của nhu cầu tinh thần/tâm lý so với nhu cầu vật chất: ->Lí lẽ 1 giải thích về bản chất của mục tiêu tìm kiếm (từ hữu hình đến vô hình). ->Lí lẽ 2 giải thích về hình thức của sự thỏa mãn (từ chất lượng/số lượng đến tâm lý thuần túy). +Mối quan hệ này giúp lập luận trở nên mạch lạc, chặt chẽ, khẳng định sự ưu việt của con người so với sinh vật và tăng sức thuyết phục về chiều sâu của nhu cầu "đi tìm".</p> <p>Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,25 điểm - Trả lời nêu rõ được luận điểm lí lẽ: 0,25 điểm - Trả lời được ý nhận xét đầy đủ như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1.0 điểm. - Trả lời yêu cầu nhận xét: +Trả lời ý 01: 0.5 điểm +Trả lời ý 02: 0.25 điểm +Trả lời ý 03: 0.25 điểm</p>	1,25
4	<p>-Thí sinh bày tỏ quan điểm đồng tình/không đồng tình/ đồng tình một phần. -Lí giải hợp lí, thuyết phục, không vi phạm chuẩn mực đạo đức, pháp luật. -Gợi ý: +Đồng tình: ++ Cuộc sống là một quá trình liên tục vận động và khám phá. Quan điểm này nhấn mạnh tầm quan trọng của hành động (cứ đi đã) hơn là việc chờ đợi một mục tiêu hoàn hảo, rõ ràng. ++Chính quá trình "đi" sẽ giúp ta định hình mục tiêu và tìm thấy ý nghĩa thực sự của hành trình. Con người có thể tìm thấy nhiều con đường, nhiều mục tiêu bất ngờ khác trên đường đi, giúp cuộc sống trở nên giàu có và đa chiều hơn ++Nếu không có tinh thần "cứ đi đã", con người dễ rơi vào tình trạng bị động, trì trệ, hoặc lo sợ thất bại, hành trình sẽ mãi mãi nằm trong suy nghĩ mà không bao giờ được hiện thực hóa. +Không đồng tình: ++ Cuộc hành trình chỉ mang lại ý nghĩa và hiệu quả tối đa khi có mục đích rõ ràng, cụ thể. Nếu "đi đâu không biết", hành trình dễ trở nên vô định, mơ hồ, và lãng phí thời gian, công sức, tài nguyên. ++Hành động "cứ đi đã" mà không có sự chuẩn bị hoặc định hướng ban đầu có thể dẫn đến việc đi lạc lối, phải làm lại từ đầu, hoặc thậm chí là dừng lại giữa chừng vì mất phương hướng. ++ Việc tìm hiểu, định hình mục tiêu (biết "đi đâu") là bước quan trọng để lựa chọn con đường tối ưu (biết "đi thế nào"), giảm thiểu rủi ro và tăng cơ hội đạt được sự thỏa mãn (thậm chí là thỏa mãn tâm lý thuần túy).</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p>	1,0

		<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm. - Bày tỏ được lựa chọn của bản thân: 0,25. - Lí giải thuyết phục, hợp lí: 0,75 điểm. -Lí giải lan man, không mạch lạc: 0,25-0.5 điểm. 	
5		<ul style="list-style-type: none"> -Nêu rõ tác động đến cảm xúc hợp lí, thuyết phục, không vi phạm các chuẩn mực đạo đức, pháp luật, căn cứ theo quan điểm cá nhân. - Nêu rõ tác động đến định hướng giá trị cá nhân hợp lí, thuyết phục, không vi phạm các chuẩn mực đạo đức, pháp luật, căn cứ theo quan điểm cá nhân. -Gợi ý tác động đến cảm xúc cá nhân: <ul style="list-style-type: none"> + Khởi gợi cảm xúc đồng điệu, xúc động mạnh mẽ bởi nó chạm đến "nỗi khắc khoải mà con người Việt Nam hiện đại đang sống mỗi giây, mỗi lúc" + Khởi dậy sự quan tâm và tạo ra động lực. Việc tác giả khẳng định "Một Từ Thức, bất chấp vào kỷ nguyên nào, sẽ vẫn tồn tại, mãi mê đi tìm" đã truyền cảm hứng, khơi dậy động lực để tiếp tục hành trình "đi tìm" của bản thân, dù mục tiêu có thể là vô hình hay phức tạp. ... -Gợi ý tác động đến định hướng giá trị: <ul style="list-style-type: none"> + Cùng cố giá trị về việc đề cao nhu cầu tinh thần; củng cố niềm tin vào tầm quan trọng của việc theo đuổi những giá trị phi vật chất, những mục tiêu mang tính nội tâm và triết lí. +Nâng cao ý thức rằng giá trị cốt lõi không nằm ở đích đến (cảnh tiên) mà nằm ở ý chí và hành động dân thân ("cứ đi đã"); từ đó định hướng giá trị cá nhân về sự chủ động, dũng cảm khám phá thay vì sự ổn định thụ động; tạo ra lối sống tích cực. ... <p>Hướng dẫn chấm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,25 điểm. - Nêu được 01 tác động như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 0,75 điểm. - Trả lời đủ tác động những diễn đạt lan man, không mạch lạc: 0.5 điểm 	1,25
II		Viết	14,0
	1	<p>Từ nội dung văn bản Đọc hiểu và trải nghiệm cá nhân, hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề làm thế nào để không lạc lối trong thế giới công nghệ hiện nay.</p>	4,0
		<p>a. Xác định đúng vấn đề nghị luận; đảm bảo yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vấn đề nghị luận: Con người cần làm gì để không “lạc lối” trong thế giới công nghệ? - Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo lối diễn dịch, quy nạp, tổng hợp, song song... <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm - Đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng: 0,25 điểm - Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề; không đáp ứng yêu cầu về đoạn văn và dung lượng: 0 điểm 	0,5
		<p>b. Viết đoạn văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu, triển khai đoạn văn theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận.</p> <p>b1. Giải thích: Lạc lối trong thế giới công nghệ là khi mục tiêu cá nhân trở nên vô hình (mơ hồ, không rõ ràng), bị cuốn vào sự thỏa mãn tâm lý thuần túy do công nghệ tạo ra (như "thế giới ảo" hay mạng xã hội).</p>	3,5

	<p>b2. Bàn luận: Để không <i>lạc lối</i> trong thế giới công nghệ, con người, đặc biệt là người trẻ cần làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cụ thể hóa mục tiêu cá nhân, biến mục tiêu mơ hồ thành hành động thực tế, rõ ràng -Cân bằng giữa việc tìm kiếm vật chất (ổn định, tài sản) và tìm kiếm tinh thần (giá trị, ý nghĩa). -Học hỏi, làm chủ công nghệ, sử dụng công nghệ làm phương tiện phục vụ mục tiêu đã xác định, thay vì để công nghệ định hình tư duy và tầm nhìn. -Duy trì tinh thần <i>khắc khoải</i>, nỗ lực tìm đường để không ngừng vươn lên, thay vì chấp nhận sự thỏa mãn dễ dàng từ thế giới ảo. ... <p>b3. Sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những ý tưởng đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ được ý b1: 0,5 điểm - Nêu được ý b2: 2,5 điểm - Nêu được ý b3: 0,5 điểm 	
2	<p>Bàn về thơ, PGS. TS Lê Quang Hưng viết: <i>Khi nhà thơ thành thực đi đến tận lòng mình thì sẽ gặp trái tim nhân loại, sẽ chạm tới nỗi lòng của bao người. Dường như thơ càng “riêng” thì lại càng dễ thành “của chung”</i>. (Lê Quang Hưng, <i>Những quan niệm những thế giới nghệ thuật văn chương</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.63)</p> <p>Anh/Chị hãy viết bài văn nghị luận làm rõ tính “riêng” và “của chung” trong bài thơ <i>Một thân cây một tàng lá một bông hoa</i> của nhà thơ Hoàng Phủ Ngọc Tường.</p>	10,0
	<p>a. Xác định đúng vấn đề nghị luận; đảm bảo yêu cầu của bài văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng vấn đề nghị luận: làm rõ tính “riêng” và “của chung” trong bài thơ của Hoàng Phủ Ngọc Tường - Đảm bảo đúng yêu cầu về cấu trúc bài văn nghị luận. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm - Đúng yêu cầu về cấu trúc bài văn: 0,25 điểm - Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề; không đáp ứng yêu cầu về cấu trúc bài văn: 0.0 điểm 	0,5
	<p>b. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:</p> <p>Có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau miễn là hợp lí và thuyết phục; sau đây là gợi ý về cách triển khai và một số nội dung cụ thể:</p> <p>b1. Viết được mở bài, kết bài cho bài văn</p> <p>b2. Giải thích vấn đề nghị luận</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tính <i>riêng</i>: là cảm xúc, trải nghiệm, dấu ấn tâm hồn mang tính cá thể, không lặp lại của nhà thơ; là thế giới nội cảm độc đáo, những kỉ niệm chỉ thuộc về một đời người. Để đạt đến tính "riêng" sâu sắc, nhà thơ phải "thành thực đi đến tận lòng mình" – nghĩa là dám đối diện, khám phá và thể hiện những rung cảm độc đáo, chân thật nhất của bản thể. -<i>Của chung</i>: Là khả năng tác phẩm chạm đến <i>nỗi lòng của bao người</i>. Cảm xúc cá nhân khi đạt đến độ chân thật và mãnh liệt nhất sẽ trở thành mẫu số chung về mặt tâm lý, kinh nghiệm sống, triết lý nhân sinh mà bất kỳ ai cũng có thể thấu cảm. <p>=>Quan niệm khẳng định nghệ thuật là sự chuyển hóa: Thơ đạt giá trị khi từ cái <i>riêng</i> hướng đến chiều sâu nhân loại, từ một trải nghiệm cá nhân mà</p>	9,5

=> Bài thơ *Một thân cây một tàng lá một bông hoa* là điển hình cho sự chuyển hóa này, nơi những rung cảm cá nhân sâu sắc của Hoàng Phủ Ngọc Tường đã mở ra những đồng cảm phổ quát về tình yêu và lẽ sống.

b3. Phân tích, chứng minh, làm rõ được vấn đề nghị luận

**Bài thơ trước hết là “của riêng”, nỗi lòng riêng của nhân vật trữ tình, là tiếng lòng thành thực của một người yêu khi hướng về em, khi hướng về Hà Nội:*

-Cảm xúc trong bài thơ gắn với một bối cảnh *riêng* và tình yêu cá nhân: Bài thơ ra đời trong bối cảnh cảm xúc đặc biệt: sau lễ cưới và những ngày *rất vội* bên người thương tại Hà Nội

-Thể hiện sâu sắc nỗi nhớ khắc khoải dành cho người yêu, nỗi nhớ riêng tư, đa diết: *Chắc em sẽ không quên / Dù chúng mình chỉ về những ngày rất vội, Chắc em nhớ hoài* (Khổ 1, 2).

-Thể hiện những suy tư, chiêm nghiệm cá nhân về quá khứ, về tuổi trẻ. Cảm giác bỗng *sững sờ muốn khóc* khi thấy một ngọn lá, hay nỗi *yên như điều kỳ lạ* ...

-Không gian Hà Nội được lưu giữ bằng những chi tiết cá nhân hóa: màu lá *xanh như ngọc*, cây liễu như *một bóng người Hy Lạp cổ*, mùa hè *con chim ăn trái xanh*... -> những liên tưởng giàu sắc thái chủ quan, không thể lặp lại.

** Bài thơ không chỉ là “nỗi lòng riêng”, mà còn là “của chung”, chạm tới những cảm xúc con người nào cũng từng trải:*

-Nỗi hoài niệm về tuổi trẻ, những thành phố thuở thanh xuân là nỗi lòng của mọi người, khi ai cũng có một miền ký ức để nhớ, một thời “không yên” đầy biến động.

-Nỗi nhớ thương đa diết người yêu cũng là nỗi nhớ, tình yêu của biết bao đôi lứa, là sự thể hiện cho vẻ đẹp tâm hồn con người Việt Nam chung thủy, sắc son trong tình yêu.

- Suy tư về sự *yên tĩnh quá* (Khổ 4) khi tìm thấy bến đỗ bình yên giữa những giông bão của tuổi trẻ là khát vọng chung về một cuộc sống cân bằng, nơi con người tìm thấy chân giá trị sau những mất mát.

-Hà Nội hiện lên vừa cụ thể vừa biểu tượng: vẻ đẹp của một thành phố văn hiến trở thành không gian chung của biết bao trái tim. Hình ảnh thiên nhiên trong thơ (lá xanh, hồ nước, những hàng cây...) gợi những rung động thẩm mỹ quen thuộc, khiến độc giả dễ tìm thấy mình trong cảm xúc của tác giả.

=> Nhờ chất trữ tình hòa với trí tuệ, cái riêng của bài thơ được nâng thành triết lý phổ quát về hạnh phúc, về hoài niệm và hành trình trưởng thành.

** Tiếng lòng “riêng” và nỗi lòng “chung” của một người yêu còn được thể hiện qua hình thức nghệ thuật độc đáo*

-Câu tứ độc đáo: Đi từ những cảm xúc, kỷ niệm riêng tư đến sự chiêm nghiệm phổ quát về cuộc đời và sự thanh lọc tâm hồn

- Thể thơ tự do với hình thức phóng khoáng, vận nhịp linh hoạt, gần gũi với những lời tâm tình in sâu trong ký ức mỗi con người.

- Lời thơ giản dị nhưng đậm chất thiết tha, giàu liên tưởng

-Giọng điệu tâm tình, thủ thỉ: Lời thơ xưng hô "anh - em" rất riêng nhưng lại dễ dàng kéo người đọc vào không gian cảm xúc.

- Sự kết hợp linh hoạt các biện pháp tu từ: Điệp từ, điệp ngữ, câu cảm thán, liệt kê, so sánh... đã góp phần tạo nên dòng chảy tha thiết của nỗi nhớ và suy tư.

...

b4. Đánh giá

-Sự hòa quyện giữa riêng – chung thể hiện tài năng của một hồn thơ tinh tế, uyên bác, giàu liên tưởng.

	<p>-Cái “tôi” trữ tình độc đáo nhưng không khép kín; luôn mở ra những miền cảm xúc rộng lớn để độc giả thấu hiểu, chia sẻ.</p> <p>-Bài thơ vừa là bản ghi chân thực cảm xúc của tác giả, vừa là tiếng nói chung của những tâm hồn biết yêu, biết nhớ, biết rung động trước vẻ đẹp đời sống.</p> <p>b5. Bài học</p> <p>-Người sáng tác: phải sống thật sâu, thật chậm và thật thành thực với cảm - xúc của mình; có bản lĩnh để gìn giữ cái riêng nhưng cũng đủ độ lắng để cảm xúc ấy lan tỏa thành giá trị chung.</p> <p>-Người tiếp nhận: cần đọc bằng sự nhạy cảm, mở lòng để tìm ra mối tương giao giữa cái riêng của nghệ sĩ và những vùng cảm xúc sâu xa của chính mình; từ đó hoàn thiện năng lực thưởng thức và đồng sáng tạo.</p> <p>b6. Sáng tạo</p> <p>- Có những ý tưởng đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục.</p> <p>- Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Nếu được ý b1: 1,0 điểm</p> <p>- Nếu được ý b2: 0,5 điểm</p> <p>- Nếu được ý b3: 6,0 điểm</p> <p>- Nếu được ý b4: 0.5 điểm</p> <p>- Nếu được ý b5: 0.5 điểm</p> <p>-Nếu được ý b6: 1.0 điểm</p>	
Tổng điểm		10,0

-----HẾT-----